TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- *Số: 32 /2019 /QĐST - HNGĐ*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Th- ờng Tín, ngày 21 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 284/2019/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1981

Địa chỉ: thôn Cổ Chất, xã Dũng Tiến, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Bị đơn: Anh Đào Sỹ H, sinh năm 1981

Địa chỉ: thôn Cổ Chất, xã Dũng Tiến, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 284/2019/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị X và anh Đào Sỹ H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau**:**

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị X và anh Đào Sỹ H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị X, anh Đào Sỹ H có 02 con chung là Đào Tuấn Anh, sinh ngày 05/8/2001 và Đào Minh Cường, sinh ngày 19/3/2007. Chị X, anh H thỏa thuận giao hai cháu Đào Tuấn Anh, Đào Minh Cường cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng/02 cháu kể từ tháng 3/2019 (mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng) cho đến khi cháu Tuấn Anh, cháu Cường đủ 18 tuổi. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị X tự nguyện nộp 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm, 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con đ- ợc trừ đủ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2015/0007060 ngày 20/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th- ờng Tín.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND TP.Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Chi cục Thi hành án.*
- *Các đ- ơng sự.*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn*
- *L- u hồ sơ*

THẨM PHÁN

Đoàn Lan Hương